TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày 06/01/2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Tuân .
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Huỳnh Thế Cần
- Bà Đậu Thị Mỹ Long

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 723/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 727/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc P (tên gọi khác: Không), sinh năm 2004, tại Đồng Nai; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tổ C, khu phố Đ, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 11/12; cha: Nguyễn Văn Thanh N, sinh năm 1975 (còn sống); mẹ: Phạm Tuyết T; sinh năm: 1982 (còn sống); Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; bị cáo chung sống như vợ chồng (không đăng ký kết hôn) với chị Nguyễn Hồng N1, sinh năm 2003 và có một con chung tên Nguyễn Ngọc Xuân N2, sinh ngày 06/6/2023; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

* *Bị hại:* Anh Cao Văn H, sinh năm 1977;
Địa chỉ thường trú: Ấp P, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.
Địa chỉ nơi cư trú: Tổ H, khu phố C, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc P chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Hồng N1, ngụ tại ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu từ năm 2023. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 10/4/2024, P đến uống nước tại quán cà phê "TH" thuộc khu phố T, phường T, thành phố B, P cùng với 05 người gồm: Nguyễn Minh L, sinh năm 2004; ngụ tại tổ C, khu phố Đ, phường P, thành phố B; Nguyễn Thắng L1, sinh năm 2008; ngụ tại tổ A, khu phố L,

phường T, thành phố B; Cao Thái S, sinh năm 2008; ngụ tại tổ A, khu phố T, phường P, thành phố B; Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 2008; ngụ tại tổ A, khu phố T, phường P, thành phố B và Lương Nhật D, sinh năm 2008; ngụ tại tổ H, khu phố D, phường A, thành phố B. Tại đây, P kể cho cả nhóm về việc đang nghi ngờ chị N1 có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác làm việc cùng chị N1 trong Công ty "Tavico", có địa chỉ tại khu phố G, phường L, thành phố B rồi P rủ L, L1, S, Đ và D đi đánh "dằn mặt" người này, nghe P nói vậy thì cả nhóm đồng ý và đi về nhà S để đợi đến giờ chị N1 tan ca làm. Tại nhà S, P lấy 01 cây dao rựa dài 69 cm mang theo, còn L lấy 01 cây dao tự chế dài 75 cm mang theo. Sau đó, L1 điều khiển xe mô tô hiệu Dream không rõ biển số chở P, D điều khiển xe mô tô hiệu Dream không rõ biển số chở L, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Wave không rõ biển số chở S đi đến đợi trước cổng Công ty "Tavico". Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, P nhìn thấy anh Cao Văn H, ngụ tại ấp P, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Long điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 64B2-617.19 chở chị N1 đi ra đến cổng Công ty nên P cầm dao rựa và L cầm dao tự chế chạy đến đuổi đánh anh H thì chị N1 nhìn thấy và la lên nên anh H gạt chân chống dựng xe lại trên đường rồi bỏ xe chạy bộ vào phía trong Công ty, P và L đuổi theo anh H nhưng không kịp nên dừng lại. Lúc này, P thấy xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 64B2-617.19 của anh H bỏ lại nên đã đi đến dùng rựa chém 03 nhát vào khu vực đầu xe và 01 nhát vào khu vực bửng xe bên phải làm hư hỏng bộ Đ1, bửng phải và mặt nạ trước. Sau đó, P và L chạy ra phía ngoài rồi cùng L1, S, Đ và D lên xe mô tô bỏ đi. Sau khi sự việc xảy ra, anh H đã trình báo Công an phường L lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra, xác minh. Đến ngày 04/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc P để điều tra, xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 143/KL-HĐĐGTS ngày 15/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận: "01 xe mô tô, gắn máy biển số 64B2-617.19 bị hư hỏng một số bộ phận trên xe trị giá 2.192.000 đồng (Hai triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng)".

*Vật chứng của vụ án:

- 01 cây dao rựa có tổng chiều dài 69 cm, 01 cây dao tự chế có tổng chiều dài 75cm là công cụ Nguyễn Ngọc P và Nguyễn Minh L đã sử dụng trong vụ án.

- Đối với các xe mô tô của Nguyễn Thắng L1, Nguyễn Hoàng Đ và Lương Nhật D không rõ biển số sau khi sử dụng các đối tượng đã bán cho những người không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không thu giữ được.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc P đã bồi thường cho anh Cao Văn H số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và anh H không có yêu cầu gì khác.

Đối với Nguyễn Minh L, Nguyễn Thắng L1, Cao Thái S, Nguyễn Hoàng Đ và Lương Nhật D chỉ được Nguyễn Ngọc P rủ đi đánh anh Cao Văn H và không bàn bạc, không tham gia hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của Nguyễn Ngọc P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không xử lý hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Minh L, Nguyễn Thắng L1, Cao Thái S, Nguyễn Hoàng Đ và Lương Nhật D về hành

vi mang theo vũ khí thô sơ nhằm mục đích gây thương tích cho người khác theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Cáo trạng số: 714/CT-VKSBH ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc P về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc P và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc P mức án từ 06 đến 08 tháng tù, về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 cây dao rựa có tổng chiều dài 69 cm và 01 cây dao tự chế có tổng chiều dài 75cm là công cụ của bị cáo và Nguyễn Minh L đã sử dụng trong vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Cao Văn H số tiền là 3.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Ngọc P nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về xét xử vắng mặt đương sự: Bị hại anh Cao Văn H vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy hồ sơ đã có lời khai của bị hại và việc vắng mặt bị hại tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại tại phiên toà theo quy định của pháp luật.

[3]. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai bị cáo tại phiên toà với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/4/2024, tại khu vực cổng Công ty "Tavico", thuộc khu phố G, phường L, thành phố B, Nguyễn Ngọc P đã có hành vi sử dụng 01 cây dao rựa dài 69 cm chém vào xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số: 64B2-61719 của anh Cao Văn H làm hư hỏng bộ Đ1, bửng phải và mặt nạ trước của xe. Tại bản kết luận

định giá tài sản số 143/KL-HĐĐGTS ngày 15/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận: "01 xe mô tô, gắn máy biển số 64B2-617.19 bị hư hỏng một số bộ phận trên xe trị giá 2.192.000 đồng (Hai triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng)".

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Ngọc P đã phạm vào tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiệm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; tại phiên toà bị cáo khai việc bị cáo đuổi đánh bị hại nhằm mục đích bảo vệ hạnh phúc gia đình của bị cáo, theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[7]. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Ngọc P có nhân thân tốt, trước khi phạm tội cũng như trong thời gian tại ngoại không phạm tội mới, có nơi cư trú ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không nguy hiểm cho xã hội nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục là không cần thiết mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (TANDTC) hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, cho bị cáo P được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách để bị cáo tự cải tạo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng: 01 cây dao rựa có tổng chiều dài 69 cm và 01 cây dao tự chế có tổng chiều dài 75cm là công cụ bị cáo P và Nguyễn Minh L đã sử dụng trong vụ án nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[9]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại anh Cao Văn H số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Nguyễn Ngọc P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 45, 135, 136, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc P phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc P 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/01/2025.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc P cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) cây dao rựa có tổng chiều dài 69 cm và 01 (Một) cây dao tự chế có tổng chiều dài 75cm là công cụ bị cáo và Nguyễn Minh L đã sử dụng trong vụ án theo quy định của pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại anh Cao Văn H vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Biên Hòa;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Biên Hòa;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

Nguyễn Phạm Tuân